|  |  |
| --- | --- |
|  **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH LAI CHÂU** Số: /QĐ-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Lai Châu, ngày tháng năm 2021* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục**

**pháp luật tỉnh Lai Châu**

**CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Quyết định số 21/2021/QĐ- TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Lai Châu (sau đây gọi tắt là Hội đồng) với thành phần như sau:

1. Phó Chủ tịch UBND tỉnh - Chủ tịch Hội đồng;

2. Giám đốc Sở Tư pháp - Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng;

3. Đại diện lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo - Ủy viên;

4. Đại diện lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh - Ủy viên;

5. Đại diện lãnh đạo Sở Tài chính - Ủy viên;

6. Đại diện lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Ủy viên;

7. Đại diện lãnh đạo Sở Giao thông vận tải - Ủy viên;

8. Đại diện lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường - Ủy viên;

9 . Đại diện lãnh đạo Sở Lao động, Thương binh và Xã hội - Ủy viên;

10. Đại diện lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông - Ủy viên;

11. Đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Ủy viên;

12. Đại diện lãnh đạo Sở Công Thương - Ủy viên;

13. Đại diện lãnh đạo Sở Y tế - Ủy viên;

14. Đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ - Ủy viên;

15. Đại diện lãnh đạo Ban Dân tộc tỉnh - Ủy viên;

16. Đại diện lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ;

17. Đại diện lãnh đạo Thanh tra tỉnh;

18. Đại diện lãnh đạo Sở Ngoại vụ;

19. Đại diện lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư;

20. Đại diện lãnh đạo Sở Xây dựng;

21. Đại diện lãnh đạo Đài Phát thanh, truyền hình tỉnh - Ủy viên;

22. Đại diện lãnh đạo Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh - Ủy viên;

23. Đại diện lãnh đạo Công an tỉnh - Ủy viên;

24. Đại diện lãnh đạo Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh - Ủy viên;

25. 01 Đồng chí Phó giám đốc Sở Tư pháp - Ủy viên.

**Mời lãnh đạo các cơ quan sau đây tham gia Hội đồng:**

1. Đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy - Phó Chủ tịch Hội đồng;

2. Đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh - Ủy viên;

3. Đại diện lãnh đạo Liên đoàn lao động tỉnh - Ủy viên;

4. Đại diện lãnh đạo Báo Lai Châu - Ủy viên;

5. Đại diện lãnh đạo Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh - Ủy viên;

6. Đại diện lãnh đạo Hội Nông dân tỉnh - Ủy viên;

7. Đại diện lãnh đạoHội Cựu chiến binh tỉnh - Ủy viên;

8. Đại diện lãnh đạoĐoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh - Ủy viên;

9. Đại diện lãnh đạo Hội Luật gia - Ủy viên;

10. Đại diện lãnh đạoTòa án nhân dân tỉnh - Ủy viên;

11. Đại diện lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh - Ủy viên;

12. Đại diện lãnh đạo Cục Thi hành án dân sự tỉnh - Ủy viên;

13. Đại diện lãnh đạo Đoàn luật sư tỉnh.

**Điều 2.** Cơ quan thường trực của Hội đồng và Tổ Thư ký.

Cơ quan thường trực của Hội đồng là Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu.

Tổ thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật được thành lập theo quyết định của Cơ quan Thường trực Hội đồng và hoạt động theo chế độ kiêm nghiệm.

**Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và Ủy viên Hội đồng**

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng: theo quy định tại Khoản 2 Điều 2 Quyết định số 21/2021/QĐ- TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng: theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 21/2021/QĐ- TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

3. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng: theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Quyết định số 21/2021/QĐ- TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật; Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Phó Chủ tịch Hội đồng: theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Quyết định số 21/2021/QĐ- TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

4. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Ủy viên Hội đồng: theo quy định Điều 5 Quyết định số 21/2021/QĐ- TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.

 **Điều 4. Trách nhiệm của Cơ quan thường trực của Hội đồng**

1. Làm đầu mối tham mưu giúp Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng; Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 2 Điều 2; Điều 3; khoản 1 Điều 4 của Quyết định số 21/2021/QĐ- TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Chủ trì tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động, kết luận và các văn bản khác của Hội đồng; theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các văn bản này;

3. Tham mưu, giúp Hội đồng cho ý kiến đối với dự thảo chương trình, kế hoạch, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

4. Đảm bảo các điều kiện hoạt động của Hội đồng, phân công các đơn vị chức năng trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng;

5. Quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của Hội đồng theo quy định của pháp luật;

6. Quyết định việc thành lập, thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ thư ký giúp việc Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật;

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng giao.

**Điều 5.** Kinh phí hoạt động của Hội đồng do ngân sách tỉnh cấp, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Sở Tư pháp và sử dụng theo quy định tài chính hiện hành.

**Điều 6**. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 02/8/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Lai Châu.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan có tên tại Điều 1; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 6;- Bộ Tư pháp; - TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; - Cổng thông tin điện tử tỉnh; - Lưu: VT, NC, TP.  | **CHỦ TỊCH** |